

Số: 160/2020/QĐST-HNGĐ

Tp Cao Lãnh, ngày 23 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH**

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 121/2020/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 12 năm 2020, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Trần Thị Hồng N, sinh năm 1990

Địa chỉ: Số 550, Tổ 16, ấp Đông Bình, xã H, Tp Cao Lãnh, Đồng Tháp.

2/ Lê Phát M, sinh năm 1985

Địa chỉ: Ấp 4, xã T, huyện Cái Bè, Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị N và anh M kết hôn năm 2010 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Cái Bè, Tiền Giang, cấp giấy chứng nhận kết hôn số 139/2010 ngày 09/12/2010.

Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nhưng do thu nhập bị hạn chế, đời sống chật vật là nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi và không còn tình cảm với nhau nên đã ly thân khoảng 05 tháng nay. Nay, chị N và anh M yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

[2] Việc thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Hồng N và anh Lê Phát M thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung: Không có

Về nợ chung: Không có

2. Về Lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị Hồng N và anh Lê Phát M tự nguyện chịu là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007546, ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND xã T, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang (Quyền số 02/2010, ngày 09/12/2010);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mỹ